

Nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói cho học viên năm thứ nhất chuyên ngành tiếng Anh tại Học viện Khoa học Quân sự

Hoàng Thu Giang*

*Khoa Tiếng Anh, Học viện Khoa học Quân sự

Received: 9/2/2023; Accepted: 13/2/2023; Published: 10/3/2023

Abstract: Speaking skills play a very important role in assessing each individual's English level. According to Nunan (1991): "For most learners, mastering speaking is the most important factor in the process of learning a foreign language, and success in speaking is assessed by the ability to develop a conversation in that language." Therefore, foreign language learners who want to master speaking skills need to practice to be confident in their ability to convey that language. Within the scope of the article, the author focuses on analyzing and pointing out the factors that affect the teaching and learning of speaking skills for first-year students at Military Science Academy and suggests some solutions to improve speaking skills for them in the future.

Keywords: Military Science Academy; English speaking skills

1. Đặt vấn đề

Trong những năm vừa qua, việc giảng dạy và học tập kỹ năng nói cho học viên năm thứ nhất tại Học viện Khoa học quân sự đã có nhiều thay đổi tích cực. Điều này được thể hiện rõ nét qua việc chuyển đổi phương pháp dạy và học từ truyền thống sang hiện đại; giáo trình được thiết kế theo đường hướng giao tiếp, chủ đề đa dạng và tập trung chính vào kỹ năng nghe nói. Tuy nhiên, qua thời gian hệ thống giáo trình, tài liệu phân nào không theo kịp sự đổi mới về nội dung. Bên cạnh đó, hầu hết đội ngũ giảng viên đều được đào tạo theo phương pháp truyền thống nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc truyền đạt kiến thức. Về phía người học, phần lớn học viên năm thứ nhất ở Học viện thường gặp khó khăn khi làm quen với phương pháp học ở bậc học đại học, đặc biệt là kỹ năng nói cần sự tương tác trong tất cả các hoạt động. Trước bối cảnh tình hình nhiệm vụ mới, việc nghiên cứu nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói cho học viên năm thứ nhất chuyên ngành tiếng Anh tại Học viện Khoa học Quân sự là vấn đề cấp thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh

Kỹ năng nói là một trong những kỹ năng quan trọng nhất khi học một ngoại ngữ, trong đó có ngôn ngữ Anh. Theo Byrne (1986), kỹ năng nói mang tính phản xạ, giúp người học sử dụng được ngôn ngữ để bày tỏ ý kiến, suy nghĩ và cảm xúc với người nghe. Kỹ năng này dùng âm thanh, lời nói của mình nhằm

mục đích trò chuyện, giao tiếp với người nghe để trao đổi thông tin lẫn nhau. Theo Ur (1996), kỹ năng nói là kỹ năng trực giác quan trọng nhất trong bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, người biết ngôn ngữ được coi là "người nói" ngôn ngữ đó, như thể nói bao gồm tất cả các kỹ năng được biết đến. Kỹ năng nói giúp người học phát triển vốn từ vựng, ngữ pháp để hỗ trợ các kỹ năng khác. Có thể khẳng định rằng, kỹ năng nói giúp ngôn ngữ thực hiện được chức năng giao tiếp để bày tỏ quan điểm, suy nghĩ của người nói và tiếp nhận thông tin, kiến thức từ người khác. Hơn thế nữa, kỹ năng nói cũng góp phần củng cố thêm kỹ năng nghe của người học, giúp tăng cường kiến thức ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc câu và luyện tập các kỹ năng có liên quan. Theo Harmer (2001), kỹ năng nói có hai đặc điểm chính: tính chính xác và lưu loát. Tính chính xác là sự tương ứng giữa lời nói của người học và những gì họ thực sự nói khi sử dụng ngôn ngữ đích và việc sử dụng chính xác từ vựng, ngữ pháp, cách phát âm được thực hiện thông qua các hoạt động có hướng dẫn và sự lưu loát là duy trì được khả năng nói tự tin, ít có sự do dự hay tạm dừng không tự nhiên hoặc phải tìm kiếm từ làm cho người nghe cảm thấy hứng thú và muốn tiếp tục nghe.

2.2. Một số vấn đề cần giải quyết trong dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh cho học viên năm thứ nhất ở Học viện Khoa học quân sự

Thực tiễn cho thấy, đại đa số học viên năm thứ nhất có tinh thần, động cơ học tập tốt ngay từ giai

đoạn đầu của khoá học; tham gia tích cực vào các hoạt động theo yêu cầu của giảng viên. Bên cạnh đó, vẫn có một số học viên chưa mạnh dạn, còn bị động trong học nhóm và chỉ tương tác khi được hỏi. Tuy nhiên, có những chủ đề về đời sống thì học viên tham gia sôi nổi nhưng trả lời rất đơn giản với hàm lượng từ vựng cấp B2 trở lên không nhiều. Còn khi thảo luận về khoa học kỹ thuật, công nghệ là chủ đề giới trẻ quan tâm nhiều nhất thì hầu như rất ít người nói vì kiến thức hạn chế, không cập nhật từ vựng, cấu trúc và thậm chí còn sử dụng tiếng mẹ đẻ để thảo luận.

Về kỹ năng nói tiếng Anh, đa số học viên chỉ dựa vào lượng kiến thức và kỹ năng được học và thực hành trong trường phổ thông và tự học. Đặc biệt có nhiều học viên còn chưa bao giờ được tiếp xúc với người bản ngữ và không được học kỹ năng nghe nói trong trường phổ thông vì đa số thời gian chỉ học từ vựng và cấu trúc ngữ pháp để hoàn thành các bài kiểm tra theo yêu cầu môn học. Thêm vào đó là môi trường học dài nhất ở cấp phổ thông với phương pháp tiếp nhận kiến thức đã bị bám sâu, ít được tiếp cận phương pháp học tập hiện đại và thực hành với giáo viên bản ngữ nên kỹ năng nói không chính xác và tồn tại nhiều điểm yếu cơ bản của kỹ năng nói. Lượng từ vựng của học viên chưa phong phú, đa dạng, chủ yếu chỉ ở mức từ vựng đơn giản cho cuộc sống hàng ngày và rất ít học viên có kiến thức từ vựng về lĩnh vực chuyên ngành như: khoa học, môi trường, giáo dục, y tế... Hầu hết học viên đều không được tiếp cận với hệ thống ngữ âm một cách cơ bản, chưa đạt được mức chuẩn xác của ngôn ngữ trong giao tiếp.

Thời lượng thời gian tự luyện kỹ năng nói hàng ngày chưa nhiều, do đặc thù môi trường quân đội, dẫn tới hạn chế nhiều về tâm lý khi giao tiếp và cản trở việc tiếp thu thông tin, kiến thức và các kỹ năng khác. Hình thức tự luyện kỹ năng nói chưa đa dạng, phong phú, hiệu quả còn thấp. Không gian, thời gian dành cho môi trường học tiếng còn rất hạn chế, học viên không có điều kiện tiếp xúc, giao lưu với người bản ngữ. Khó khăn về môi trường giao tiếp là khó có thể thực hiện được vì tính chất và môi trường học tập trong quân đội có đặc thù riêng, nhóm nghiên cứu thấy việc nêu được tiếp xúc với người bản ngữ sẽ có rất nhiều lợi ích trong việc dạy và học ngôn ngữ.

Nội dung giáo trình còn có những điểm bất cập, các chủ đề trong giáo trình không mới nhưng giảng viên đã tăng thêm sự sinh động trong bài giảng bằng cách cho học viên xem video để tìm và đoán, mở rộng vốn từ vựng, cấu trúc, hướng dẫn cho học viên đa dạng hoạt động sôi nổi cả về thể chất như nhảy,

bắt chước, đóng vai nhưng các hoạt động này không được tổ chức thường xuyên vì thời gian rất hạn chế. Tài liệu bổ trợ còn thiếu, chưa đồng bộ

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng học kỹ năng, nhiều thiết bị chất lượng không ổn định, máy tính nhiều vi rút nên bị xoá các files giáo trình, tài liệu của môn học, kết nối mạng với máy tính chậm chạp, âm thanh loa không đạt chuẩn cho dạy và học ngoại ngữ. Hình thức đánh giá kỹ năng chưa phù hợp, các tiêu chí đánh giá trên văn bản chữ chưa được đào tạo, tập huấn, cập nhật thường xuyên để đánh giá kỹ năng nói theo đúng quy trình môn học.

2.3. Một số giải pháp cần thực hiện

2.3.1. Đối với giảng viên dạy kỹ năng nói

Một là, thường xuyên trau dồi kiến thức chuyên môn. Giảng viên ngữ âm tiếng Anh cần phải được đào tạo về giảng dạy ngữ âm hoặc phải là người đã được đánh giá một chuẩn mực quốc tế nhất định về ngữ âm. Trong trường hợp không được đào tạo chuyên môn sâu thì người dạy phải có khả năng hướng dẫn người học tìm hiểu về chuyên môn hoặc có thể giới thiệu nguồn tài liệu tham khảo cho người học tìm hiểu thêm. Để khắc phục tình trạng thiếu kiến thức liên quan đến việc giảng dạy, giảng viên có thể tự trau dồi thông qua tìm tòi, nghiên cứu tài liệu hoặc có thể tham vấn giảng viên chuyên ngành về một số nội dung liên quan đến bài giảng. Giảng viên cũng cần chủ động tìm kiếm và đề xuất những khoá học phù hợp với mình để cập nhật và trau dồi kiến thức, năng lực chuyên môn thường xuyên.

Hai là, nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ vào giảng dạy. Việc sử dụng thành thạo kỹ năng công nghệ sẽ giúp giảng viên tìm kiếm được các nguồn thông tin chính thống, chuẩn xác để làm tài liệu tham khảo, làm cho bài giảng thêm sinh động, đa dạng hơn, lôi cuốn học viên tích cực tương tác vào các hoạt động. Để khai thác thông tin trên môi trường số làm tư liệu cho bài giảng thì giảng viên cũng cần phải tìm hiểu và biết cách xử lý những nguồn thông tin sai lệch, tránh truy cập vào những trang web giả mạo, không có đủ nguồn tin đáng tin cậy ảnh hưởng đến nội dung cần truyền đạt cho học viên. Chọn lựa những trang web có uy tín để lấy tư liệu liên quan đến nội dung bài giảng, có hình thức đa dạng, phù hợp với trình độ và khả năng tiếp thu kiến thức của người học.

2.3.2. Đối với học viên học

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của học viên về tầm quan trọng của việc học kỹ năng nói tiếng Anh. Thực tiễn cho thấy khi học viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng nói sẽ có thái độ học tập tích cực,

ham học hỏi; có động lực rõ ràng, mục tiêu cụ thể cho khoá học và đã có kế hoạch học tập cho từng giai đoạn. Để nâng cao nhận thức cho học viên, giảng viên cũng cần hỗ trợ học viên xây dựng mục tiêu học ngoại ngữ cho phù hợp với từng cá nhân trong mỗi giai đoạn của khoá học. Giảng viên phụ trách lớp sẽ dựa vào phần khảo sát các kỹ năng do khoa thực hiện, phân tích và xác định cách dạy, hướng dẫn cho học viên cách thức thực hiện. Giảng viên cần chú trọng việc cung cấp nguồn học liệu bắt buộc và đọc thêm để cho học viên tham khảo. Thêm vào đó, đây là giai đoạn mọi việc mới bắt đầu nên cần sự tạo điều kiện thuận lợi tối đa nhiều nhất có thể không chỉ của khoa giáo viên mà còn cả các cơ quan có liên quan.

Thứ hai, từng bước cải thiện các năng lực ngôn ngữ. Để cải thiện năng lực ngôn ngữ học viên cần phải tập trung học tập, thực hành thường xuyên qua nhiều hình thức khác nhau để đạt hiệu quả tối ưu. Với năng lực ngữ pháp, học viên cần đọc nhiều, thật nhiều tài liệu mà cảm thấy thoải mái và dễ hiểu nhất bằng tiếng Anh từ mức độ khó tăng dần lên theo khả năng. Năng lực ngôn ngữ xã hội có vai trò rất quan trọng trong giao tiếp vì nói đến việc học kiến thức văn hoá xã hội và về cách sử dụng ngôn ngữ phù hợp với bối cảnh giao tiếp xã hội. Thực tế cho thấy có người học khá thông thạo ngoại ngữ nhưng lại thiếu hụt những kỹ năng giao tiếp và kiến thức văn hoá cơ bản. Như vậy, việc nắm chắc kiến thức ngôn ngữ xã hội về ngôn ngữ đích khó khăn hơn nhiều so với việc nắm chắc kiến thức ngữ pháp về ngôn ngữ đó. Để đánh giá và phát triển năng lực ngôn ngữ xã hội thì năng lực diễn ngôn phải song hành với nó. Năng lực chiến lược gồm chiến lược liên quan chủ yếu đến năng lực ngữ pháp và chiến lược liên quan đến năng lực ngôn ngữ xã hội. Người học cần phải nắm được kiến thức ngữ pháp cơ bản để có thể thực hành tốt cả năng lực ngôn ngữ xã hội. Với từng kỹ năng thì học viên cũng phải có chiến lược riêng, có thể thử nhiều cách tiếp cận cùng một lúc và tìm phương pháp học tập phù hợp với bản thân.

2.3.3. Đối với các cơ quan quản lý giáo dục

Thứ nhất, cải thiện nội dung chương trình và giáo trình học kỹ năng nói. Cơ quan quản lý và cơ quan có liên quan chuyên môn cần rà soát theo định kỳ quy định toàn bộ nội dung, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của chương trình. Cần cập nhật thường xuyên giáo trình theo quy định, yêu cầu chất lượng bản in đạt tiêu chuẩn và nếu có thể in sách màu sẽ hiệu quả và tạo hứng thú hơn cho người học. Cần tiến tới thay thế bằng cách số hoá các học liệu để sử dụng được

một cách linh hoạt, đa dạng, tiết kiệm và hiệu quả hơn. Cung cấp thường xuyên, đa dạng tài liệu bổ trợ từ các nguồn báo chí, tạp chí, các tài liệu âm thanh và hình ảnh bằng tiếng Anh nhằm kích thích khả năng tìm tòi, học hỏi của học viên. Hướng dẫn học viên truy cập tài liệu hỗ trợ bài học trên trang web.

Thứ hai, nâng cấp cơ sở vật chất hỗ trợ hoạt động giảng dạy và học tập. Cơ sở vật chất của Học viện hiện tại đã trang bị tương đối đầy đủ nhưng chưa được sử dụng tối đa công suất, việc áp dụng công nghệ thông tin còn hạn chế do nguyên tắc bảo mật cũng là một thiệt thòi lớn cho người dạy và người học. Như vậy, để có thể ứng dụng công nghệ, cơ quan cũng nên thường xuyên giới thiệu, cập nhật, bồi dưỡng cho giảng viên, học viên kiến thức về công nghệ thông tin để khi tiếp cận đảm bảo tuyệt đối an toàn an ninh mạng.

3. Kết luận

Việc nâng cao chất lượng giảng dạy ngôn ngữ Anh đặc biệt là kỹ năng nói cho học viên năm thứ nhất ở Học viện Khoa học Quân sự ngay khi bắt đầu khoá học đòi hỏi thời gian, sự kiên trì nỗ lực cố gắng của người học, người dạy và sự hỗ trợ của các cơ quan chức năng. Đối với nhà trường, cần phải đánh giá năng lực và nhu cầu Quân đội trước khi thiết kế chương trình đào tạo, cần tiếp cận, tiếp thu và thúc đẩy, khuyến khích giảng viên tự trau dồi kiến thức và áp dụng tối đa các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào giảng dạy. Tạo điều kiện, bồi dưỡng giảng viên thường xuyên để cập nhật phương pháp cho phù hợp với từng kỹ năng thực hành: nghe, nói, đọc, viết chứ không nên để một giảng viên đảm nhiệm cả bốn kỹ năng như hiện nay. Với học viên, cơ quan cần tăng cường các chương trình học tập phát triển kỹ năng, năng lực, tạo điều kiện cho học viên tham gia các chương trình, phục vụ các hoạt động giao lưu của quân đội để thực hành giao tiếp. Tạo môi trường thuận lợi cho người học ngoại ngữ về không gian, thời gian và cơ sở vật chất.

Tài liệu tham khảo

1. Barry, K. (1993), *Beginning Teaching (2nd Edition)*, Wentworth Falls: Social Science Press, p.8.
2. Brown, H. D. (2001), *Language Assessment Principle and Classroom practice*, New York: Longman.
3. Byrne, D. (1986), *Teaching Oral English*, Harlow, Essex, Longman, p.23.
4. Carnale, B., & Swain, M. (1983), *Theoretical bases of communicative approaches to second language teaching and testing*, Applied Linguistics, 1, pp.1-47.